

Biểu mẫu 01

Ủy ban nhân dân Quận 3

Trường Mầm non 13

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	100%	100%
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	Thông tư 28	Thông tư 28
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	90%	90%
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	Sự kiện lễ hội, giáo dục kỹ năng sống	Sự kiện lễ hội, giáo dục kỹ năng sống

Quận 3, ngày 9 tháng 11 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị

LƯƠNG THỊ THANH THÚY

Biểu mẫu 02

Ủy ban nhân dân Quận 3

Trường Mầm non 13

THÔNG BÁO**Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế, năm học 2022-2023**

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	71		3	11	18	16	23
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	71		3	11	18	16	23
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	71		3	11	18	16	23
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	71		3	11	18	16	23
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	71		3	11	18	16	23
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường	56		3	9	17	12	15
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	5		0	1	1	2	1
3	Số trẻ có chiều cao bình	70		3	11	18	15	23

	<i>thường</i>							
4	<i>Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi</i>	1		0	0	0	1	0
5	<i>Số trẻ thừa cân béo phì</i>	10		0	1	0	2	7
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục							
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ							
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo							

Quận 3, ngày 9 tháng 11 năm 2022
Thủ trưởng đơn vị

LƯƠNG THỊ THANH THÚY

Biểu mẫu 03

Ủy ban nhân dân Quận 3

Trường Mầm non 13

THÔNG BÁO**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	4	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	4	2.0 m ² /trẻ em
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	2	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	580.9m ²	8.18m ² /trẻ em
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	196.8m ²	2.77m ² /trẻ em
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	164.3m ²	2.31 m ² /trẻ em
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	26.72 m ²	0.37 m ² /trẻ em
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	47.46 m ²	0.66 m ² /trẻ em
5	<i>Diện tích phòng giáo dục thể chất (m²)</i>		
6	<i>Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m²)</i>	19.98m ²	0.28 m ² /trẻ em

7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	Bếp 29.24m ² Kho 1.6m ²	Bếp 0.41 m ² /trẻ em
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	4	1 bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	4	1 bộ/nhóm (lớp)
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định		
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	6	6 bộ/1 sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	6	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)	5	cơ sở 2
1	...		

		Số lượng (m ²)				
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	7.75 m ²	13.8m ²	12.92 m ²	0.35m ² /trẻ em	0.3 m ² /trẻ em
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	
..			

Quận 3, ngày 9 tháng 11 năm 2022
Thủ trưởng đơn vị

LƯƠNG THỊ THANH THÚY

Biểu mẫu 04

Ủy ban nhân dân Quận 3

Trường Mầm non 13

THÔNG BÁO**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023**

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Xuất sắc	Khá	Trung bình
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên													
I	Giáo viên	8			5	3	0				6	2		
1	Nhà trẻ	2			1	1			2		2			
2	Mẫu giáo	6			4	2	0	1	3	2	4	2		
II	Cán bộ quản lý	2			1	1			1	1	2			
1	Hiệu trưởng	1				1			1		1			
2	Phó hiệu trưởng	1			1					1	1			
III	Nhân viên	6												
1	Nhân viên văn thư													
2	Nhân viên kế toán	1			1									
3	Thủ quỹ													
4	Nhân viên y	1					1							

	tế														
5	Nhân viên khác	3						3							
..	..														

Quận 3, ngày 9 tháng 11 năm 2022
Thủ trưởng đơn vị

LƯƠNG THỊ THANH THÚY